

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2024/DS-ST
Ngày: 22-02-2024
V/v tranh chấp hợp đồng thi công.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Hữu Thiện;
- Bà Nguyễn Thị Kim Đào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Liêm, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lâm Phương Tú, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 351/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng thi công” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 204/2023/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Mai Thành T, sinh năm: 1997; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 4, xã PĐ, huyện C, tỉnh Long An; chỗ ở hiện nay: Số 4xx, đường C, Phường A, TP. K, tỉnh Tây Ninh; có đơn đề nghị vắng mặt.

Bị đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp B, xã PM, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27-6-2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Mai Thành T trình bày:

Anh với anh H không quen biết với nhau. Vào ngày 14-02-2023, thông qua người giới thiệu anh có thoả thuận với anh Lê Văn H nhận thầu thi công sửa

chữa Cửa Hàng điện thoại di động Tèo Store, địa chỉ: Số 4xx, đường C, Phường A, TP. K, tỉnh Tây Ninh do anh làm chủ (bao gồm tất cả chi phí nhân công, vật tư) với phương thức đơn giá cố định, khối lượng theo thực tế thi công. Trong thời gian thi công sửa chữa, anh đã tạm ứng cho anh H với số tiền là 70.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản theo thông tin tài khoản là Lê Văn H, số tài khoản: 102872xxxxxx, tại Ngân hàng Công thương Việt Nam. Hiện nay, cửa hàng đã thi công sửa chữa hoàn thành, tuy nhiên qua đôi chiều xác nhận khối lượng thực tế thi công và xác nhận công nợ, thì anh H Còn nợ lại anh với số tiền là 8.000.000 đồng. Rất nhiều lần anh gặp anh H và nhắn tin qua mạng xã hội Zalo trao đổi để yêu cầu trả lại số tiền nêu trên, nhưng anh H nhiều lần thất hứa. Đến ngày 25/4/2023 anh H có ký Giấy xác nhận nợ và cam kết trả nợ cho anh số tiền 8.000.000 đồng trước ngày 09/5/2023, tuy nhiên đến nay anh H vẫn né tránh và cố ý không thực hiện.

Vì vậy anh khởi kiện anh Lê Văn H có nghĩa vụ trả lại số tiền là 8.000.000 (Tám triệu) đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn anh Lê Văn H đã được Tòa án triệu tập họp lệ mà vẫn cố tình vắng mặt nên không có văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh:*

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; bị đơn phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt họp lệ nhiều lần đúng quy định của pháp luật nhưng anh Lê Văn H cố tình vắng mặt không có lý do chính đáng; do đó căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh H. Anh H không thực hiện nghĩa vụ của đương sự quy định tại Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên phải chịu hậu quả của việc không giao nộp đầy đủ chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích của mình theo quy định tại các Điều 91, 96 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Anh T khởi kiện yêu cầu anh H trả tiền còn nợ theo hợp đồng thi công; căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 138, điểm b khoản 2 Điều 140 của Luật Xây dựng năm 2014, sửa đổi, bổ sung năm 2020 xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng thi công, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng: Giữa anh Lê Văn H (Đơn vị thi công) và anh Mai Thành T (Bên giao thầu) đã đối chiếu khối lượng thực tế thi công sửa chữa Cửa Hàng điện thoại di động Tèo Store của anh T và xác nhận công nợ tính đến ngày 13-3-2023, anh H còn nợ anh T số tiền 8.000.000 đồng; thể hiện qua “Giấy xác nhận nợ và cam kết trả nợ” đề ngày 25-4-2023 (bút lục số 46), có chữ viết và chữ ký xác nhận của anh H. Anh H cam kết trả số tiền 8.000.000 đồng vào ngày 09-5-2023, nhưng đến nay vẫn cố tình né tránh, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ là vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 275, 280 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh T buộc anh H trả số tiền 8.000.000 đồng là có căn cứ.

Anh T không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 275, 280 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 138, điểm b khoản 2 Điều 140 của Luật Xây dựng năm 2014, sửa đổi, bổ sung năm 2020; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Mai Thành T đối với anh Lê Văn H về việc “Tranh chấp hợp đồng thi công”.

Buộc anh Lê Văn H có trách nhiệm trả cho anh Mai Thành T số tiền 8.000.000 (Tám triệu) đồng; ghi nhận anh T không yêu cầu tính lãi.

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Lê Văn H phải chịu là 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng.

Anh Mai Thành T không phải chịu án phí; hoàn trả lại cho anh T 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0013639 ngày 27-6-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

4. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Dương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Dương Minh Châu;
- Chi cục THADS H. Dương Minh Châu;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Huỳnh Châu